TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2024/HSST
Ngày: 20/06/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Nhiến và bà Ngô Thị Như Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Ninh Viết Tùng – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đạt – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 06 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:71/2024/HSST ngày 21 tháng 05 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2024/HSST ngày 05 tháng 06 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim T. Giới tính: Nam; sinh ngày 03/02/1990 tại Bắc Ninh. Nơi cư trú: tổ dân phố Lựa, phường V, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Kim Nho và bà Nguyễn Thị H. Có vợ là: Doãn Thị Minh L và có 01 con, sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/12/2023 đến ngày 20/12/2023, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đỗ Thanh T, sinh năm 1958

Nơi cư trú: Tổ 1, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bà Bùi Thị L, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Tổ 1, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt)

** Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Tổ 14, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11h00 phút ngày 11/12/2023, Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Kim T đang có hành vi sử dụng máy trò chơi điện tử "Thỏ- Khỉ" để đánh bạc với hai đối tượng là Bùi Mạnh T và Hoàng Đình T dưới hình thức cá độ, đặt cược, được thua bằng tiền tại cửa hàng trò chơi điện tử do T quản lý. Thu giữ của bị cáo T số tiền 6.000.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus; 01 máy trò chơi điện tử "Thỏ-Khỉ"; 01 thẻ từ bằng nhựa cứng dùng để nạp điểm.

Cách thức chơi "Thỏ-Khỉ" như sau: người chơi sử dụng máy trò chơi điện tử "Thỏ - Khỉ" do bị cáo T quản lý và đưa tiền cho T để T dùng thẻ từ nạp điểm. T quy ước cứ 100.000đ thì quy đổi được 1.000 điểm. Khách nạp từ 500.000đ trở lên thì được khuyến mại thêm 1.000 điểm (tương ứng 100.000đ). Trên màn hình máy chơi điện tử có các cửa hiển thị hình con thú gồm Thỏ, Khỉ, Gấu trúc, Voi, Sư tử và cửa X2 (nhân đôi) hình con Rồng. Giữa màn hình có hình 01 đầu rồng. Sau khi đặt cược vào các cửa, đầu rồng sẽ quay tròn. Khi đầu rồng ngừng quay và nhả đạn vào con vật. Nếu trúng vào con vật người chơi đã đặt cược thì người chơi thắng và được thưởng tương ứng với số điểm đã đặt và tỉ lệ cược của cửa đó. Tỷ lệ cược thay đổi theo từng ván, do máy tự điều chỉnh. Nếu đầu rồng không nhả đạn trúng vào con vật người chơi đã đặt cửa thì người chơi thua và bị trừ mất điểm. Qúa trình chơi, nếu có người muốn dừng chơi thì T sẽ căn cứ vào số điểm còn lại hiển thị trên máy để trả tiền mặt cho họ với quy ước 100 điểm tương ứng với 10.000đ.

Với cách thức như trên, sáng ngày 11/12/2023, Bùi Mạnh T đã đưa cho bị cáo T số tiền 4.000.000đ để được nạp 41.000 điểm (trong đó có 1000 điểm khuyến mại); Hoàng Đình T đã đưa cho bị cáo T số tiền 2.000.000đ để được nạp 21.000 điểm (trong đó có 1000 điểm khuyến mại). Sau khi nạp tiền, T và T sử dụng máy chơi điện tử "Thỏ-Khỉ" để đánh bạc. Đến khoảng 11h00 phút cùng ngày thì bị Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang. Lúc này, số điểm hiển thị tại vị trí của T là 34.210 điểm và tại vị trí của T là 20.840 điểm. Cả hai đều đang thua. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Nguyễn Kim T được xác định là tổng số tiền mà T và T đã đưa cho T và số tiền được T khuyến mại, tổng là 6.200.000đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng số 74/CT-VKSTPHB ngày 20/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38, điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

bị cáo T mức án từ 9 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc".

Về xử lý vật chứng: đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 máy chơi điện tử "Thỏ-Khỉ" kèm theo 01 thẻ từ bằng nhựa; số tiền 6.000.000đ và truy thu số tiền 200.000đ từ bị cáo T để sung công quỹ Nhà nước; trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus.

Về án phí và quyền kháng cáo: đề nghị tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa hay tranh luận gì với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo Trung đã nhận thức được vi phạm của bản thân và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đó là hợp pháp.

[2] Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11h00 phút ngày 11/12/2023, Nguyễn Kim T có hành vi đánh bạc với Bùi Mạnh T và Hoàng Đình T bằng hình thức sử dụng máy trò chơi điện tử "Thỏ-Khỉ" để cá cược, được thua bằng tiền tại địa điểm quán điện tử do T quản lý thuộc tổ 14, phường T, thành phố H. Tổng số tiền đánh bạc của bị cáo T được xác định là 6.200.000đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn và là nguyên nhân phát sinh của nhiều tội phạm, vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì hám lợi nên vẫn cố tình thực hiện dẫn đến phạm tội. Do đó cần có biện pháp xử lý nghiêm minh, có mức án tương xứng với tính chất, mức độ của

hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo tính phòng ngừa chung.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân người phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được HĐXX áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bi cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, do đó cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị báo, là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung với bị cáo.

[4] Về hành vi của các đối tượng khác trong vụ án:

[4.1] Đối với Bùi Mạnh T và Hoàng Đình T là các đối tượng tham gia đánh bạc với bị cáo T vào ngày 11/12/2023, song hành vi của từng người là độc lập với nhau, số tiền đánh bạc của từng người đều dưới 5.000.000đ, do đó hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Cơ quan điều tra đã tách hành vi và tài liệu của các đối tượng trên để xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này..

[4.2] Đối với Đỗ Thanh T và Bùi Thị L là người bị cáo T khai thuê bị cáo trông coi, quản lý quán để đánh bạc với khách. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa chưa xác định được đầy đủ, hành vi vi phạm nên chưa đủ căn cứ xử lý trong vụ án này.

[4.3] Đối với Nguyễn Văn T là người cho thuê địa điểm mở quán chơi điện tử được xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T nên không đề cập xem xét xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 6.000.000đ thu được của bị cáo Trung được xác định là tiền đánh bạc do Bùi Mạnh T và Hoàng Đình T đưa để nạp điểm vào trò chơi "Thỏ-Khỉ". Đây là tiền liên quan đến hành vi đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, khi nạp tiền, bị cáo T còn thưởng cho mỗi người chơi 1.000 điểm tương ứng với số tiền 100.000đ, do đó cần truy thu từ bị cáo số tiền 200.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

- 01 máy trò chơi điện tử "Thỏ-Khỉ" cùng 01 thẻ từ bằng nhựa. Qúa trình điều tra, không xác định được ai là chủ sở hữu của máy đánh bạc này, tuy nhiên tại thời điểm phát hiện tội phạm, tài sản này đang thuộc quyền quản lý, sử dụng của bị cáo T, xác định tài sản trên là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với quyền lợi của người thứ ba liên quan đến tài sản này, nếu có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

- 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus thu của bị cáo, xác định đây là tài sản của bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc hàng ngày, không liên quan đến tội phạm, do đó cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Thông báo quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Nguyễn Kim T phạm tội "Đánh bạc".

2. Xử phạt: Nguyễn Kim T 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Kim T cho UBND phường V, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp có thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước 01 phong bì niêm phong dán kín, mặt trước đề chữ: "số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng)", mặt sau có chữ ký của các

thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (tiền đã qua giám định).

- Tịch thu phát mại và nộp vào ngân sách Nhà nước 01 phong bì niêm phong dán kín, mặt trước ghi: "01 thẻ nạp điểm vào máy trò chơi điện tử "Thỏ Khỉ", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an phường T, thành phố H.

- Tịch thu phát mại và nộp vào ngân sách Nhà nước 01 máy trò chơi điện tử "Thỏ Khỉ", dài 2,3m, rộng 1,68m, cao 0,67m, tình trạng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Kim T được dán giấy niêm phong theo quy định, giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an phường T, thành phố H.

- Truy thu từ bị cáo Nguyễn Kim T số tiền 200.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim T 01 phong bì niêm phong dán kín, mặt trước đề chữ: "Điện thoại di động của Nguyễn Kim T, nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng hồng, số IMEL: 354829097084150, loại màn hình cảm ứng, tình trạng đã qua sử dụng", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Kim T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhân được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Thi hành án hình sự TPH;
- Chi cục THA DS TPH;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Bị cáo, người liên quan;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Bùi Thành Niên